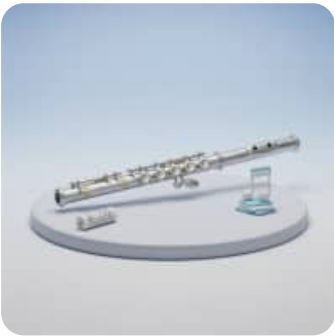


		đàn piano	trống	bèben Tôi nghe thấy tiếng trống lớn. Słyszę głośny bęben. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty	piano Cô ấy chơi đàn piano. Ona gra na pianinie. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty
		vĩ cầm	sáo	flet Cô ấy chơi sáo. Ona gra na flecie. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty	skrzypce Cô ấy chơi vĩ cầm rất giỏi. Ona dobrze gra na skrzypcach. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty
		kèn trumpet	kèn saxophone	saksofon Người nhạc sĩ đang chơi kèn saxophone. Muzyk gra na saksofonie. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty	trốngbka Người đàn ông đó đang thổi kèn trumpet. Mężczyzna gra na trąbce. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty
		ban nhạc	giai điệu	melodia Cô ấy hát một giai điệu rất hay. Ona śpiewa piękną melodię. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty	zespół Ban nhạc chơi nhạc rất to. Ten zespół gra głośną muzykę. Lekcja 149 - Muzyka i instrumenty

 bài hát	 nhịp	rytm Nhịp của bài nhạc này rất nhanh. Rythm muzyki jest szybki. Lekcja 149 · Muzyka i instrumenty	piosenka Cô ấy hát một bài hát rất hay. Śpiewa piękną piosenkę. Lekcja 149 · Muzyka i instrumenty
 nhịp điệu	 micrô	mikrofon Cô ấy nói vào micrô. Mówiła do mikrofonu. Lekcja 149 · Muzyka i instrumenty	rytm Bài nhạc này có nhịp điệu nhanh. Ta muzyka ma szybki rytm. Lekcja 149 · Muzyka i instrumenty